



TP. Long Xuyên, ngày 20 tháng 4 năm 2018

Số: 294 /BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Địa chỉ: 01 Ngô Gia Tự, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: 02963 841548/842625 Fax: 02963 843239

Website: www.angimex.com.vn Email: rice@angimex.com.vn

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp 1600230737, đăng ký lần đầu ngày 27/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 09/6/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên:

08 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2018 (thứ sáu) tại Trụ sở Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang, số 01, đường Ngô Gia Tự, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

PHẦN I. NGHI THỨC ĐẠI HỘI

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự và khách mời.

1.1. Tuyên bố lý do.

1.2. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

- Cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang và Người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội.
- Hội đồng quản trị:
 - * Ông Nguyễn Văn Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
 - * Bà Vũ Thu Mười – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
 - * Ông Đoàn Minh Thư – Thành viên Hội đồng quản trị.
 - * Bà Chu Thị Phương Anh – Thành viên Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát:
 - * Ông Trần Hữu Hiệp – Trưởng Ban Kiểm soát
- Ban Điều hành:
 - * Ông Võ Thanh Bào – Giám đốc Điều hành
 - * Ông Huỳnh Thanh Tùng – Giám đốc Tài chính
 - * Ông Ngô Văn Trị - Giám đốc Nhân sự
 - * Ông Nguyễn Ngọc Vinh – Giám đốc ngành Gạo

- * Ông Bùi Việt Dũng - Giám đốc ngành Thương mại – Dịch vụ
- * Ông Trần Vũ Đình Thi - Giám đốc Phát triển kinh doanh

1.3. Giới thiệu khách mời:

Ông Phan Văn Tiến – Chủ nhiệm Kiểm toán, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Ông Trần Hữu Hiệp - Trưởng Ban Kiểm soát - báo cáo lần thứ nhất về số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp theo ngày đăng ký cuối cùng 27/3/2018 là 316 cổ đông, tương ứng 18.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% cổ phần của Công ty.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông đến tham dự trực tiếp tại Đại hội (tại thời điểm 8 giờ 15 phút) là 22 cổ đông, đại diện cho 15.950.420 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,64% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014, Điều 18 Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Chủ tọa, các Ban chuyên trách và Ban Thư ký tại Đại hội

Ông Võ Thanh Bào - Giám đốc Điều hành, Trưởng Ban Tổ chức Đại hội - đọc trước Đại hội:

- Quy chế làm việc tại Đại hội số 250/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018.
- Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (Nhiệm kỳ 2016 – 2010) số 251/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018;
- Tờ trình số 252//XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc thành lập các Ban chuyên trách, Chủ tọa và Ban Thư ký tại Đại hội.

Đại hội không có ý kiến nào khác. Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Chủ tọa, các Ban chuyên trách và Ban Thư ký tại Đại hội được Đại hội thông qua, theo đó Ông Nguyễn Văn Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị – là Chủ tọa Đại hội.

4. Chương trình Đại hội.

Ông Võ Thanh Bào báo cáo Chương trình Đại hội (theo tài liệu đính kèm)

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, đồng ý thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

PHẦN II. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Văn Tiến, Chủ tịch Hội đồng quản trị, trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, đánh giá của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2017 và báo cáo quản trị Công ty.

(Báo cáo của Hội đồng quản trị được nêu trong Báo cáo thường niên năm 2017)

2. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2017, Kế hoạch kinh doanh năm 2018:

Bà Vũ Thu Mười – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc - báo cáo:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017.

a. Toàn Công ty:

Đvt: Tỷ đồng

Toàn Công ty	TH 2017	KH 2017	TH 2016	So TH 2016 (%)	So KH 2017 (%)
- Doanh thu	2.254	2.000	1.902	119%	113%
- Lợi nhuận trước thuế	12	23	7	184%	54%

- Đóng góp vào lợi nhuận Công ty chủ yếu từ 2 hoạt động chính: Thương mại – Dịch vụ (Honda) và đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết
- Ngành Gạo chiếm tỷ trọng 76% doanh thu, lợi nhuận âm 92% so với toàn Công ty.

b. Ngành Gạo:

Đvt: Tỷ đồng

Ngành Gạo	TH 2017	KH 2017	TH 2016	So TH 2016 (%)	So KH 2017 (%)
- Doanh thu	1.702	1.495	1.418	120%	114%
- Lợi nhuận trước thuế	- 11	1	- 15	77%	-895%

Năm 2017, **Ngành Gạo không đạt hiệu quả về lợi nhuận** (lỗ 11 tỷ, tỷ lệ lãi gộp chỉ duy trì mức 5% (tương đương 2016), kế hoạch đặt ra lãi gộp 8%).

- **Gạo xuất khẩu:** Tồn kho năm 2016 chuyển qua với số lượng lớn và giá thành cao, hiệu quả kinh doanh chưa tốt.

- **Gạo nội địa:** Các hợp đồng dài hạn bị lỗ trong giai đoạn cuối năm do nguyên liệu tăng đột biến vì không có kế hoạch dự trữ trước.

- **Hoạt động sản xuất:** Tổ chức sản xuất và thu mua nguyên liệu chưa tốt, **giá thành sản xuất còn cao.** Một số Phân xưởng hoạt động kém hiệu quả (Bình Thành, Cống Vong, Thoại Sơn...).

c. Ngành Thương mại – Dịch vụ:

Dvt: Tỷ đồng

Ngành TM-DV (Honda)	TH 2017	KH 2017	TH 2016	So TH 2016 (%)	So KH 2017 (%)
- Doanh thu	552	505	483	114%	109%
- Lợi nhuận trước thuế	15	16	15	100%	92%

- Doanh thu **tăng trưởng 14%**, nhưng hiệu quả **chỉ đạt 92% kế hoạch**.

- Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu **giảm từ 9,3% năm 2016 xuống 8,6% năm 2017** do một số khó khăn trong năm, thí dụ giá xe 6 tháng cuối năm giảm mạnh.

- Chưa phát triển thêm được Head để mở rộng ngành hàng do phụ thuộc chính sách của Honda Việt Nam.

d. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:

Dvt: Tỷ đồng

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	Lũy kế đầu tư 31/12/17	Cổ tức 2017	KH 2017	Cổ tức 2016	So TH 2016 (%)	So KH 2017 (%)
Danh mục	24	9	5	6	152%	175%
- Kitoku	3	1	1	1	95%	95%
- Saigon Coop	21	8	4	5	167%	201%

Hoạt động đầu tư góp vốn vào công ty liên doanh liên kết trong năm 2017 **đạt hiệu quả tốt, tăng trưởng 52% so với năm 2016 và vượt 75% so với kế hoạch**

đ. Đầu tư năm 2017:

- Ngành Thương mại - Dịch vụ: cải tạo mở rộng dịch vụ sửa chữa của Head 1, không đầu tư Head mới (do chờ Honda Việt Nam phê duyệt nên kế hoạch đầu tư dự kiến sẽ chuyển sang năm 2018).

- Ngành Gạo: không đầu tư mới, chỉ sửa chữa, cải tạo để phục vụ sản xuất kinh doanh

2.2. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2018

a. Kế hoạch kinh doanh:

Dvt: Tỷ đồng

Khoản mục	KH 2018	TH 2017	So TH 2017 (%)
1. Doanh thu	1.788	2.254	79%
- Ngành Gạo	1.115	1.702	66%
- Ngành TM - DV (Honda)	622	552	113%
- Ngành Phân bón & Giống*	46		0%
- Hệ thống A-Store **	5		

2. Lợi nhuận trước thuế	19	12	155%
- Ngành Gạo	-	- 11	0%
- Ngành Thương mại - DV	15	15	102%
- Ngành Phân bón & Giống*	-		0%
- Hệ thống A-Store **	0		
- Đầu tư vào công ty LD, LK, HTX.	4	9	45%

+ Ngành Gạo: Không đặt ra mục tiêu về sản lượng mà tập trung vào chất lượng và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

+ Ngành TMDV duy trì tốc độ tăng trưởng, cải thiện doanh thu bằng cách: mở rộng thêm hệ thống Cửa hàng TMDV và nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Năm 2018 đặt mục tiêu phát triển thêm:

- Hệ thống bán lẻ A-Store;
- Ngành phân bón & giống.

Đây là Ngành mới nên Ban Điều hành đặt ra mục tiêu tập trung phát triển tổ chức mạng lưới, chiếm lĩnh thị phần, chưa đặt mục tiêu lợi nhuận trong năm 2018.

b. Kế hoạch đầu tư:

Dvt: Tỷ đồng

1. Ngành TM-DV	3,50	1 cửa hàng thương mại và 5 cửa hàng dịch vụ sửa chữa
2. Ngành Gạo	1,00	Máy khuấy trộn Vitamin, hạt dinh dưỡng
3. Hệ thống Cửa hàng bán lẻ	1,70	1 cửa hàng trung tâm và 4 điểm bán vệ tinh
Tổng cộng	6,20	

Đây là kế hoạch đầu tư cơ bản, trong trường hợp hoạt động kinh doanh có những điều kiện thuận lợi, Ban Điều hành sẽ xem xét và trình phương án đầu tư khả thi.

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017

Ông Trần Hữu Hiệp báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả kiểm tra của Ban Kiểm soát năm 2017

(Chi tiết được nêu trong Báo cáo thường niên năm 2017)

4. Báo cáo nội dung các Tờ trình:

4.1. Ông Trần Hữu Hiệp đọc trước Đại hội Tờ trình số 257/XNK-BKS ngày 04/4/2018 của Ban kiểm soát về việc đề xuất chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.

4.2. Ông Nguyễn Văn Tiến đọc trước Đại hội các Tờ trình của Hội đồng quản trị:

- Tờ trình số 253/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về phân phối lợi nhuận năm 2017.
- Tờ trình số 254/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

- Tờ trình số 255/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2018.

- Tờ trình số 256/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

- Tờ trình số 258/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc phê chuẩn miễn nhiệm Bà Đinh Thị Lan Phương và Ông Cao Minh Lãm, phê chuẩn thông qua việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm thay thế Bà Vũ Thu Mười là Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc và Ông Đoàn Minh Thư là Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2016 – 2010).

Đơn từ nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị và Sơ yếu lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị xin tham chiếu trong tài liệu, không đọc trước Đại hội.

- Tờ trình số 259/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc phê chuẩn miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Thanh Sử, phê chuẩn miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Võ Văn Ngọc, và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Đơn đề cử của cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim (sở hữu 51,85% vốn điều lệ).

Đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Đơn đề cử các ứng viên của cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim xin tham chiếu trong tài liệu, không đọc trước Đại hội.

PHẦN III. PHÊ CHUẨN MIỄN NHIỆM VÀ BỔ NHIỆM

1. Thể thức phê chuẩn miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm.

Ông Nguyễn Văn Tiến xin ý kiến của Đại hội về thể thức phê chuẩn miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm bằng thẻ biểu quyết thay vì bằng Phiếu biểu quyết.

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, đồng ý thông qua thể thức phê chuẩn miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Phê chuẩn của Đại hội về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm.

Đại hội đã tiến hành phê chuẩn miễn nhiệm bằng thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

a. Đồng ý miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Đinh Thị Lan Phương (tỷ lệ đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

b. Đồng ý miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Cao Minh Lãm (tỷ lệ đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

c. Đồng ý miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Thanh Sử (tỷ lệ đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

d. Đồng ý miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Võ Văn Ngọc (tỷ lệ đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

3. Thể thức phê chuẩn thông qua Thành viên Hội đồng quản trị thay thế.

Ông Nguyễn Văn Tiến báo cáo thể thức phê chuẩn thông qua Thành viên Hội đồng quản trị thay thế sẽ được thực hiện bằng Phiếu biểu quyết.

PHẦN IV. THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Thảo luận và đóng góp ý kiến của cổ đông:

1.1. Ý kiến của Cổ đông có Mã số 003 – Người đại diện vốn, cũng là người được ủy quyền của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

(Theo văn bản số 665/ĐTKDV-CNPN ngày 19/4/2018 của SCIC)

- a) Đồng ý thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán của Công ty.
 - b) Đồng ý thông qua các báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc về kết quả hoạt động, sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty.
 - c) Đồng ý thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018.
 - d) Đồng ý thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.
 - đ) Đồng ý thông qua quyết toán thù lao HĐQT, ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2017 và kế hoạch thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2018.
 - e) Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2018 theo danh sách công ty kiểm toán đã được ĐHCĐ phê duyệt.
 - g) Thống nhất thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo phụ lục đính kèm.
 - h) Thống nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Bà Đinh Thị Lan Phương, Ông Cao Minh Lãm, Ông Nguyễn Thanh Sứ; miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Võ Văn Ngọc.
- Thống nhất việc bổ nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Đoàn Minh Thư và Bà Vũ Thu Mười.
- Thống nhất danh sách ứng viên và bầu Ông Trịnh Văn Bảo là thành viên HĐQT và Ông Nguyễn Ái là thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

1.2. Ý kiến của Cổ đông có Mã số 004:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty đã trải qua hoạt động trong suốt thời gian dài, nhưng trong 5 năm qua hoạt động kinh doanh Gạo của các doanh nghiệp phía Nam đều gặp khó khăn, và Công ty cũng không tránh khỏi tình hình chung như vậy. Tuy nhiên, rất vui mừng khi nhận thấy hoạt động kinh doanh trong Quý I của Công ty đã có nhiều tích cực và khởi sắc.

- Về nhân sự: Năm 2017, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim có sự tái cơ cấu mạnh mẽ ở nhiều khu vực nên có sự thay đổi khá lớn về nhân sự. Rất mong sự ủng hộ của cổ đông để Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được ổn định và hoạt động.

- Về Điều lệ sửa đổi và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty: nhận thấy SCIC là Tập đoàn lớn của Việt Nam về quản lý vốn và quản lý điều hành, nên chúng tôi rất trân trọng và cho rằng các ý kiến điều chỉnh về Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của SCIC có nhiều ưu điểm hơn và tốt hơn, nên nhất trí với ý kiến điều chỉnh của SCIC, và sẽ biểu quyết dự thảo Điều lệ cùng Quy chế sau khi đã điều chỉnh theo các ý kiến của SCIC.

1.3. Xin ý kiến của Đại hội về các ý kiến của Cổ đông để biểu quyết.

Ông Nguyễn Văn Tiến trình Đại hội:

Đối với ý kiến của cổ đông có mã số 004 về điều chỉnh các điều khoản của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Phụ lục đính kèm, xin ý kiến của Đại hội có đồng ý điều chỉnh dự thảo Điều lệ theo ý kiến của cổ đông hay không để tiến hành biểu quyết.

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết như sau:

- **Đồng ý điều chỉnh:** 24 thẻ biểu quyết, tương ứng 15.955.520 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Không đồng ý điều chỉnh:** 0 thẻ biểu quyết, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Không có ý kiến:** 0 thẻ biểu quyết.

Với kết quả biểu quyết như trên, Đại hội đã đồng ý điều chỉnh dự thảo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo các ý kiến đề nghị điều chỉnh của cổ đông có mã số 004.

2. Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông lần thứ hai về số cổ đông dự họp trước khi tiến hành biểu quyết.

Ông Trần Hữu Hiệp báo cáo lần thứ hai về số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông đến tham dự tại thời điểm trước khi tiến hành biểu quyết bằng phiếu biểu quyết là 24 cổ đông, đại diện cho 15.955.520 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm tỉ lệ 87,67% tổng số cổ phần của Công ty.

3. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

PHẦN V. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 - 2020

1. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1. Cổ đông Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim, sở hữu 9.437.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51,85% vốn điều lệ, đề cử các thành viên như sau (theo Tờ trình số 259/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018):

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Trịnh Văn Bảo

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Ái

1.2. Đại hội không đề cử ứng viên nào khác vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

2. Tổng hợp danh sách bầu cử:

Ông Nguyễn Văn Tiến tổng hợp Danh sách ứng viên trình Đại hội thông qua để tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết thông qua danh sách bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Danh sách bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Trịnh Văn Bảo

- Danh sách bầu cử thành viên Ban Kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Ái

4. Hướng dẫn bầu cử:

Ông Huỳnh Thanh Tùng – Trưởng Ban Bầu cử và Kiểm phiếu biểu quyết – hướng dẫn bầu cử bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín.

4. Đại hội tiến hành bầu cử.

PHẦN VI. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

1. Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết.

Ông Huỳnh Thanh Tùng – Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết – đọc trước Đại hội kết quả kiểm Phiếu biểu quyết như sau:

- Số Phiếu biểu quyết phát ra: 24 phiếu, tương ứng 15.955.520 cổ phần
- Số Phiếu biểu quyết thu về: 24 phiếu, tương ứng 15.955.520 cổ phần
- Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết:

Số TT	Vấn đề biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết (số phiếu)	Tỷ lệ (*)	Số cổ phần biểu quyết (số phiếu)	Tỷ lệ (*)	Số CP biểu quyết (số phiếu)	Tỷ lệ (*)
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
2	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2017	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
3	Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
5	Phân phối lợi nhuận năm 2017 (theo Tờ trình số 253/XNK-HDQT ngày 04/4/2018)	15.937.220 (23 phiếu)	99,89%	18.300 (1 phiếu)	0,11%	0 (0 phiếu)	0%

6	Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 (theo Tờ trình số 254/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018)	15.946.720 (23 phiếu)	99,94%	0 (0 phiếu)	0%	8.800 (1 phiếu)	0,06%
7	Thù lao và khen thưởng cho HĐQT, BKS và Thư ký năm 2018 (theo Tờ trình số 255/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018)	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
8	Sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty (theo Tờ trình số 256/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018)						
	8.1. Dự thảo Điều lệ sửa đổi	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
	8.2. Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
9	Chọn Công ty kiểm toán cho năm 2018 (theo Tờ trình số 257/XNK-BKS ngày 04/4/2018)	15.946.720 (23 phiếu)	99,94%	0 (0 phiếu)	0%	8.800 (1 phiếu)	0,06%
10	Phê chuẩn thông qua thành viên HĐQT do HĐQT bổ nhiệm thay thế (theo Tờ trình số 258/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018)						
	10.1. Bà Vũ Thu Mười	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%
	10.2. Ông Đoàn Minh Thư	15.955.520 (24 phiếu)	100%	0 (0 phiếu)	0%	0 (0 phiếu)	0%

(Ghi chú: * là Tỷ lệ % giữa số cổ phần biểu quyết từng vấn đề trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

Với kết quả biểu quyết như trên, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau đây:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017.
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2017
3. Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017.
5. Phân phối lợi nhuận năm 2017 theo Tờ trình số 253/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 của Hội đồng quản trị.
6. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 theo Tờ trình số 254/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 của Hội đồng quản trị.
7. Thù lao và khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2018 theo Tờ trình số 255/XNK-HĐQT ngày 04/4/2017 của Hội đồng quản trị.
8. Thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi đã điều chỉnh các điều khoản theo Phụ lục đính kèm (từ ý kiến của SCIC).
9. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán theo Tờ trình số 257/XNK-BKS ngày 04/4/2018 của Ban Kiểm soát và ủy quyền Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán cho năm 2018.

10. Thông qua việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Vũ Thu Mười và Ông Đoàn Minh Thư với nhiệm kỳ từ ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2016 – 2020.

2. Kết quả kiểm Phiếu bầu cử

	Hội đồng quản trị		Ban Kiểm soát	
	Số phiếu	Số cổ phần tương ứng	Số phiếu	Số cổ phần tương ứng
Tổng số phiếu phát ra	24	15.955.520	24	15.955.520
Tổng số phiếu thu vào	24	15.955.520	24	15.955.520
Số phiếu hợp lệ	23	15.946.220	23	15.946.220
Số phiếu không hợp lệ	1	9.300	1	9.300

Kết quả bầu cử:

Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông Trịnh Văn Bảo

Thành viên Ban Kiểm soát

1. Ông Nguyễn Ái

Số phiếu được bầu

15.938.220 (23 phiếu)

Số phiếu được bầu

15.946.220 (23 phiếu)

PHẦN VII. BIÊN BẢN/NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Văn Tiến xin ý kiến của Đại hội đồng ý về việc thông qua Nghị quyết thay vì thông qua Biên bản.

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, kết quả biểu quyết như sau:

- **Đồng ý:** 24 thẻ biểu quyết, tương ứng 15.955.520 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Không đồng ý:** 0 thẻ biểu quyết, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Không có ý kiến:** 0 thẻ biểu quyết.

Nghị quyết được Bà Võ Thị Thanh Tuyết – Thư ký Đại hội – đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đại hội đã biểu quyết bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua nội dung Nghị quyết đã đọc.

PHẦN VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang kết thúc vào lúc 10 giờ 48 phút cùng ngày.

Biên bản được lập thành hai (02) bản chính được lưu tại văn phòng Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.

THƯ KÝ



Võ Thị Thanh Tuyết



Nguyễn Văn Tiến

Tài liệu đính kèm được lưu trữ:

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội số 250/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018
3. Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát số 251/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018
4. Tờ trình số 252/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc thành lập các Ban chuyên trách, Chủ tọa và Thư ký tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
5. Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang.
6. Tờ trình số 253/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về phân phối lợi nhuận năm 2017.
7. Tờ trình số 254/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.
8. Tờ trình số 255/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về thù lao HĐQT, BKS và Thư ký năm 2018.
9. Tờ trình số 256/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
10. Tờ trình số 257/XNK-BKS ngày 04/4/2018 về việc chọn Công ty kiểm toán cho năm 2018.
11. Tờ trình số 258/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc phê chuẩn miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thay thế.
12. Tờ trình số 259/XNK-HĐQT ngày 04/4/2018 về việc phê chuẩn miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
13. Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết.
14. Biên bản kiểm Phiếu bầu cử.

PHỤ LỤC

Sửa đổi, bổ sung Dự thảo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang
(kèm theo Biên bản số 294/BB-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông)

1. Điều lệ Công ty

Dự thảo Điều lệ trình Đại hội đồng cổ đông	Điều chỉnh lại dự thảo theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (điều chỉnh theo ý kiến của SCIC)
Điều 1. Giải thích thuật ngữ g. "Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ g. Cán bộ quản lý là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Ngành, Giám đốc Phát triển Kinh doanh.
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 4. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. 3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: đ. Thông qua chủ trương về việc vay vốn tại các Ngân hàng hoặc tổ chức khác, quyết định việc thế chấp tài sản cố định và vay dài hạn của Công ty;	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. 3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: đ. Việc vay, nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc. 3. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau: đ. Kiến nghị Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với họ để Hội đồng quản trị quyết định;	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc. 3. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau: đ. Kiến nghị số lượng và nhân sự đảm nhận Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý mà Công ty tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy chế nội bộ.
Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp công ty là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính.
Điều 43. Công nhân viên và công đoàn 2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.	Điều 43. Công nhân viên và công đoàn 2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

Handwritten signatures in blue ink.

2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Dự thảo Quy chế nội bộ	Ý kiến SCIC
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt e. Cán bộ quản lý bao gồm: - Cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định mức lương của họ (theo Điều lệ quy định), bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. - Cán bộ quản lý khác do Tổng Giám đốc quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định mức lương của họ (theo quy định tại Quy chế này)	Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt e. Cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định mức lương của họ (theo Điều lệ quy định), bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Ngành, Giám đốc Phát triển Kinh doanh.
Điều 11. Thành phần Hội đồng quản trị 4. Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bị cách chức hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác thay thế. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế trong trường hợp này phải được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.	Hủy bỏ khoản 4, điều 11 về bầu thành viên HĐQT thay thế
Điều 14. Bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 2. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị gửi đơn từ chức đến Công ty, việc chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị được xác định tại thời điểm Hội đồng quản trị có nghị quyết thành viên Hội đồng quản trị này không còn đủ tư cách và sẽ được miễn nhiệm, bãi nhiệm chính thức khi được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp gần nhất. b. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất (theo quy định tại Khoản 4	Điều 14. Bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 2. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty. <i>Hủy bỏ điểm b</i>

Điều 26 Điều lệ Công ty). Điều 29. Tổ chức Bộ máy quản lý 3. Cơ chế hoạt động, thẩm quyền của Bộ máy quản lý, mối quan hệ công tác để đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa các đơn vị trong Bộ máy quản lý điều hành do Tổng Giám đốc quyết định thông qua các văn bản quy định nội bộ (quy định về phân cấp quản lý, quy định phân quyền và các quy định khác). Tổng Giám đốc quyết định biên nhân sự từng đơn vị trong Bộ máy quản lý phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị trên cơ sở tinh gọn, đảm bảo đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ quản lý sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc 1. Nhiệm vụ của Tổng Giám đốc đ. Xây dựng và ban hành các quy định, quy trình tác nghiệp liên quan đến hoạt động của Công ty; 2. Quyền hạn của Tổng Giám đốc 2.2. Về nhân sự: a. Quyết định tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động, bổ nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi việc, khen thưởng, thăng tiến, kỷ luật, chuyển chuyển nội bộ đối với tất cả nhân sự, trừ nhân sự do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm; 2.3. Về ngân sách đầu tư và hoạt động: Được quyền quyết định các khoản thu/chi theo ngân sách được phê duyệt.	Hủy bỏ khoản 3, điều 29 Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc 1. Nhiệm vụ của Tổng Giám đốc đ. Xây dựng và trình HĐQT ban hành các quy chế như quy chế quản lý tài chính; quy chế tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao; quy chế trả lương, thưởng; quy chế quản lý đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản, thiết bị; quy chế hoạt động kiểm soát nội bộ. 2. Quyền hạn của Tổng Giám đốc 2.2. Về nhân sự: a. Quyết định tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động, bổ nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi việc, khen thưởng, thăng tiến, kỷ luật, chuyển chuyển nội bộ đối với tất cả nhân sự theo quy chế hiện hành của Công ty và quy định có liên quan, trừ nhân sự do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm; 2.3. Về ngân sách đầu tư và hoạt động: Được quyền quyết định các khoản thu/chi theo ngân sách được phê duyệt, quy chế hiện hành của Công ty và quy định có liên quan.
---	--



Verlase *nhu*